

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC
MÔN: KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN

TT	Mã SV	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm QT		Điểm TB QT	Điều kiện thi KTM	Điểm Thi		Điểm TBM Lần 1	
					HS1	HS2			L1	L2		
							4,0		6,0	6,0	TB Môn	KQ1
1	1213240011	Trần Trung Hậu	20/10/1997	01DD14B1	7,0	7,0	7,0		8,7		8,0	Đạt
2	1213240025	Huỳnh Thị Thúy Uyên	11/12/1995	01DD14B1	8,0	10,0	9,3		8,3		8,7	Đạt
3	1213180014	Võ Thanh Hùng	26/11/2001	01DD14B1	7,0	7,0	7,0		5,8		6,3	Đạt
4	1213240064	Phạm Bình Thường	29/10/2001	01DD14B1	7,0	7,0	7,0		5,8		6,3	Đạt